

Số: /SGDDĐT- GDPT
V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
năm học 2021 - 2022 cấp THCS

Hà Nội, ngày tháng 8 năm 2021

Kính gửi: Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo các quận, huyện, thị xã

Căn cứ Chỉ thị số 800/CT-BGDĐT ngày 24/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về thực hiện nhiệm vụ năm học 2021 - 2022 ứng phó với dịch Covid-19, tiếp tục thực hiện đổi mới, kiên trì mục tiêu chất lượng giáo dục và đào tạo; Công văn số 3699/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2021 của Bộ GDĐT về hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2021 - 2022; Quyết định số 3952/QĐ-UBND ngày 16/8/2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2021 - 2022 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội; Sở GDĐT hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục cấp trung học cơ sở (THCS) năm học 2021 - 2022 như sau:

A. PHƯƠNG HƯỚNG CHUNG

1. Bảo đảm an toàn trường học, chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình, kế hoạch năm học để ứng phó với diễn biến khó lường của dịch Covid-19.

2. Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2018) đối với lớp 6, tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2006) đối với các lớp 7,8,9; bảo đảm hoàn thành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu chất lượng trong tình huống diễn biến phức tạp của dịch Covid-19.

3. Tiếp tục đẩy mạnh công tác đảm bảo chất lượng giáo dục; chú trọng phát triển mạng lưới trường, lớp, đội ngũ nhà giáo và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS.

4. Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới cơ chế quản lý; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các trường THCS.

B. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Bảo đảm an toàn trường học phòng, chống Covid-19, hoàn hành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục

1. Tăng cường các biện pháp phòng, chống Covid-19 trong trường học

a) Phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế địa phương để hướng dẫn, chỉ đạo các trường THCS triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp bảo đảm an toàn trước

tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp; tiếp tục tăng cường các biện pháp phòng chống dịch cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; thực hiện nghiêm quy định về phòng, chống dịch Covid-19 trong trường học.

b) Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; duy trì thực hiện vệ sinh, tẩy trùng trường, lớp học theo quy định; thường xuyên rà soát, bổ sung kịp thời các vật dụng cần thiết, bảo đảm an toàn khi học sinh đến trường học tập.

c) Kịp thời phát hiện sớm các trường hợp có biểu hiện nghi ngờ mắc Covid-19 trong trường học, báo với cơ quan Y tế địa phương, thực hiện phương án xử lý theo quy định.

2. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt ứng phó với tình hình Covid-19, bảo đảm hoàn thành chương trình năm học

Các phòng GDĐT chỉ đạo các trường THCS xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường theo hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học của Bộ GDĐT, trong đó bảo đảm yêu cầu thực hiện các nội dung cốt lõi, làm cơ sở để chủ động, linh hoạt trong tổ chức thực hiện các nội dung còn lại phù hợp với tình hình phòng, chống dịch Covid-19 tại địa phương; chủ động về các phương án dạy học trực tuyến và trực tiếp để chuyển đổi linh hoạt, ứng phó kịp thời với các tình huống diễn biến của dịch Covid-19 tại địa phương. Ưu tiên dạy học trực tuyến đối với các nội dung mang tính lí thuyết, có thể hướng dẫn học sinh khai thác sử dụng hiệu quả sách giáo khoa để học tập; sẵn sàng phương án để tận dụng tối đa khoảng thời gian học sinh có thể đến trường để dạy học trực tiếp, nhất là đối với các nội dung thực hành, thí nghiệm và kết hợp ôn tập, củng cố những nội dung lí thuyết đã học trực tuyến. Thực hiện hiệu quả, chất lượng các hình thức, phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá trực tiếp và trực tuyến, bảo đảm hoàn thành chương trình năm học trong diễn biến phức tạp của dịch Covid-19.

a) Đối với lớp 6 thực hiện theo Chương trình GDPT 2018

- Phòng GDĐT chỉ đạo các trường THCS xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT, Công văn số 4659/SGDĐT-GDPT ngày 31/12/2020 của Sở GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Các phụ lục kèm theo các Công văn này được sử dụng để tham khảo trong việc xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục, kế hoạch giáo dục của giáo viên, kế hoạch bài dạy (giáo án).

Thực hiện hiệu quả Công văn số 2613/BGDĐT-GDTrH ngày 23/6/2021 của Bộ GDĐT về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2021-2022; xây dựng kế hoạch dạy học bám sát yêu cầu cần đạt theo Chương trình GDPT 2018 để tổ chức dạy học theo hình thức trực tuyến và trực tiếp phù hợp với tình hình phòng, chống dịch Covid-19 tại địa phương.

- Tổ chức dạy học các môn học và hoạt động giáo dục lớp 6: Chương trình GDPT 2018 được xây dựng theo hướng mở, trong đó quy định tổng số tiết trong một năm học cho mỗi môn học, hoạt động giáo dục. Nhà trường chủ động bố trí thời gian triển khai kế hoạch giáo dục các môn học và hoạt động giáo dục trong năm học bảo đảm tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh. Trong quá trình tổ chức thực hiện, phòng GDĐT và các trường THCS tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức dạy học theo Chương trình GDPT 2018; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế. Lưu ý việc tổ chức triển khai kế hoạch giáo dục một số môn học, hoạt động giáo dục sau:

* Môn Lịch sử và Địa lí; môn Nghệ thuật

- Chương trình môn Lịch sử và Địa lí bao gồm phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí, môn Nghệ thuật gồm nội dung Mỹ thuật và nội dung Âm nhạc; mỗi phân môn, nội dung được thiết kế theo mạch nội dung riêng, trong đó nhiều nội dung dạy học Lịch sử và Địa lí liên quan được bố trí gần nhau để hỗ trợ nhau; nội dung Lịch sử tích hợp trong những phần phù hợp của nội dung Địa lí và nội dung Địa lí tích hợp trong những phần phù hợp của nội dung Lịch sử.

Căn cứ tình hình đội ngũ giáo viên của nhà trường, hiệu trưởng phân công giáo viên dạy học các nội dung của chương trình phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Nhà trường cần chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để giáo viên đáp ứng yêu cầu về chuyên môn đảm nhận việc dạy học toàn bộ chương trình môn học.

- Kế hoạch dạy học môn học được xây dựng theo từng phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí, nội dung Mỹ thuật và nội dung Âm nhạc; các phân môn được bố trí dạy học đồng thời bảo đảm tương đương về thời lượng trong từng học kì phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường.

* Môn Khoa học tự nhiên

- Chương trình môn Khoa học tự nhiên bao gồm các chủ đề: Chất và sự biến đổi của chất, Vật sống, Năng lượng và sự biến đổi, Trái Đất và bầu trời. Các chủ đề được sắp xếp chủ yếu theo logic tuyến tính, có kết hợp ở mức độ nhất định với cấu trúc đồng tâm, đồng thời có một số chủ đề liên môn, tích hợp nhằm hình thành các nguyên lí, quy luật chung của thế giới tự nhiên. Căn cứ tình hình đội ngũ giáo viên của nhà trường, hiệu trưởng phân công giáo viên dạy học các chủ đề phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Nhà trường cần chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để giáo viên đáp ứng yêu cầu về chuyên môn đảm nhận việc dạy học các chủ đề hoặc toàn bộ chương trình môn học.

- Kế hoạch dạy học môn học được xây dựng phù hợp với logic sắp xếp các chủ đề của chương trình môn học và điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường. Căn cứ vào điều kiện thực tế, nhà trường có thể tổ chức dạy học đồng thời các

chủ đề trong từng học kì, bảo đảm tính khoa học, sư phạm, phù hợp với nội dung môn học.

- Việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kì được thực hiện trong quá trình dạy học môn học theo kế hoạch. Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng gồm nội dung của các chủ đề đã thực hiện theo kế hoạch dạy học, bảo đảm tỷ lệ phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

* Môn Tin học

Việc dạy học môn Tin học thực hiện theo Thông tư 20/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021 của Bộ GDĐT về việc sửa đổi, bổ sung Điều 3 Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018. Đối với các trường chưa thực hiện theo Chương trình GDPT 2018, tiếp tục thực hiện môn Tin học theo Chương trình GDPT 2006, trong đó lưu ý tăng cường các nội dung bổ trợ theo Chương trình GDPT 2018 để chuẩn bị cho học sinh học môn học này theo Chương trình GDPT 2018 ở THPT.

* Nội dung giáo dục của địa phương

- Nội dung giáo dục của địa phương bao gồm những vấn đề cơ bản về văn hóa, lịch sử, địa lí, kinh tế, xã hội, môi trường, hướng nghiệp,... của Hà Nội. Sở GDĐT sẽ tổ chức tập huấn về tài liệu này. Căn cứ vào nội dung giáo dục của địa phương, Hiệu trưởng phân công giáo viên dạy học các chủ đề phù hợp với năng lực của giáo viên.

- Kế hoạch dạy học Nội dung giáo dục của địa phương được xây dựng theo từng chủ đề phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường và kế hoạch dạy học các môn học có liên quan, tạo thuận lợi cho học sinh liên hệ, vận dụng những nội dung kiến thức đã học trong các môn học với thực tiễn tại địa phương.

* Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

- Chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp bao gồm các nội dung hoạt động được tổ chức trong và ngoài nhà trường với các hình thức hoạt động chủ yếu là Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt lớp, Hoạt động giáo dục theo chủ đề và Hoạt động câu lạc bộ. Căn cứ vào điều kiện thực tế của nhà trường, Hiệu trưởng phân công cán bộ quản lí, giáo viên đảm nhận việc tổ chức thực hiện các hoạt động phù hợp với năng lực.

- Kế hoạch tổ chức các hoạt động được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tiễn; tăng cường phối hợp với cha mẹ học sinh, chính quyền địa phương, các tổ chức, cá nhân có liên quan để tổ chức cho học sinh thực hiện các hoạt động trong và ngoài nhà trường.

b) Đối với các lớp 7,8,9 thực hiện theo Chương trình GDPT 2006

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện kế hoạch giáo dục của nhà trường phù hợp với tình hình dịch Covid-19 tại địa phương theo hướng dẫn điều chỉnh nội dung

dạy học của Bộ GDĐT, Sở GDĐT; bảo đảm chủ động, linh hoạt trong tổ chức thực hiện và hoàn thành chương trình trong điều kiện dịch Covid-19 đang diễn biến phức tạp; phát huy tính chủ động, sáng tạo của tổ chuyên môn và giáo viên trong việc xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục của tổ chuyên môn, kế hoạch bài dạy (giáo án) của giáo viên (hoàn thiện kế hoạch dạy học và giáo dục của tổ chuyên môn, kế hoạch bài dạy được xây dựng và thực hiện các năm học trước).

- Xây dựng kế hoạch giáo dục của từng môn học, hoạt động giáo dục theo hướng sắp xếp lại các bài học trong sách giáo khoa thành bài học theo chủ đề phù hợp với các chủ đề tương ứng trong chương trình hiện hành, xây dựng một số bài học theo chủ đề liên môn đối với những kiến thức giao thoa giữa các môn học, tạo thuận lợi cho việc thiết kế tiến trình dạy học thành các nhiệm vụ học tập của học sinh theo phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực để thực hiện ở trong và ngoài lớp học, trong đó có các nhiệm vụ học tập có thể giao cho học sinh thực hiện ở nhà hoặc trực tuyến, chủ động ứng phó với tình hình dịch bệnh Covid-19 và các tình huống bất thường khác.

Khi xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục, lưu ý tăng cường các nội dung bổ trợ theo Chương trình GDPT 2018, chuẩn bị cho học sinh học theo Chương trình GDPT 2018 ở cấp THPT.

- Chỉ đạo các trường THCS có đủ điều kiện (nhất là các trường học bán trú) tổ chức dạy học 02 buổi/ngày, mỗi ngày dạy không quá 08 tiết, mỗi tuần học không quá 06 ngày. Nội dung dạy học và hoạt động giáo dục tăng cường cần tập trung vào việc phụ đạo, bồi dưỡng học sinh phù hợp với năng lực và năng khiếu của từng nhóm đối tượng ...

Đối với các môn ngoại ngữ, các trường THCS xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp để tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình thí điểm, đáp ứng lộ trình triển khai Chương trình GDPT 2018:

+ Tăng cường huy động các điều kiện để có thể thu nhận hết số học sinh đã hoàn thành chương trình môn tiếng Anh hệ 10 năm lớp 5 vào học tiếp chương trình ở lớp 6. Khuyến khích triển khai thí điểm dạy tiếng Anh tích hợp trong các môn học khác (Toán và các môn Khoa học) bằng tiếng Anh tại các trường THCS có đủ điều kiện.

+ Duy trì triển khai việc giảng dạy tiếng Pháp, song ngữ theo các văn bản chỉ đạo hiện hành. Tiếp tục tổ chức dạy tiếng Nhật, tiếng Đức, tiếng Trung, tiếng Nga (là môn ngoại ngữ 1 hoặc 2); triển khai dạy học thí điểm tiếng Hàn-Ngoại ngữ 2 tại các trường THCS thuộc quận Ba Đình, Hai Bà Trưng. Tiếp tục triển khai dạy học thí điểm tiếng Nhật ngoại ngữ 1 hệ 10 năm tại các trường THCS thuộc quận Đống Đa, Tây Hồ, Nam Từ Liêm.

c). Đối với các trường thực hiện trường học mới, tiếp tục thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4068/BGDĐT-GDTrH ngày 18/8/2016 về triển khai trường học mới từ năm học 2016-2017; Công văn số 3459/BGDĐT-GDTrH ngày 08/8/2017 về rà soát, đảm bảo các điều kiện triển khai trường học mới;

Công văn số 1461/BGDĐT-GDTrH ngày 08/4/2019 về xét tốt nghiệp học sinh mô hình trường học mới.

d) Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

đ) Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025. Chỉ đạo các trường THCS duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh.

e) Chỉ đạo các trường vùng dân tộc thiểu số huyện Ba Vì, Mỹ Đức, Thạch Thất, Quốc Oai và Chương Mỹ có đủ điều kiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, thể chất, kỹ năng sống cho học sinh, đặc biệt là học sinh con em đồng bào dân tộc thiểu số, học sinh thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; tăng cường phụ đạo cho học sinh còn hạn chế về kết quả học tập; tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số. Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật; triển khai mô hình giáo dục từ xa cho học sinh khuyết tật không có điều kiện đến trường dựa trên công nghệ thông tin và truyền thông phù hợp với điều kiện thực tiễn.

f) Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Hoàn thành việc chỉnh sửa, bổ sung và tiếp tục giảng dạy đại trà tài liệu Giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh cho học sinh Hà Nội.

3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

a) Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học, chú trọng đến các nội dung cốt lõi để tổ

chức dạy học trực tuyến, dạy học trực tiếp hoặc phối hợp giữa dạy học trực tiếp hoặc trực tuyến, đảm bảo linh hoạt, phù hợp và hiệu quả. Chú trọng việc hướng dẫn học sinh tự học, rèn luyện cho học sinh tự học ở nhà, học trực tuyến; ưu tiên dạy học trực tuyến theo thời gian thực, chủ yếu tổ chức cho học sinh thuyết trình, thảo luận, báo cáo sản phẩm, kết quả học tập; dành nhiều thời gian học trực tiếp trên lớp cho việc luyện tập, thực hành, thí nghiệm.

b) Khuyến khích tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

c) Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

d) Nâng cao chất lượng dạy học qua internet, trên truyền hình

Tiếp tục triển khai thực hiện việc dạy học qua internet, trên truyền hình đối với giáo dục trung học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT Hà Nội và Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ GDĐT quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên. Trong quá trình thực hiện cần lưu ý:

- Hoạt động dạy học trực tuyến được thực hiện theo các bài học hoặc chủ đề trong chương trình giáo dục phổ thông, bảo đảm sự tương tác giữa giáo viên và học sinh trong quá trình dạy học.

- Học sinh học tập trực tuyến thực hiện các hoạt động chính sau: tham dự giờ học trực tuyến do giáo viên tổ chức; thực hiện các hoạt động học tập và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của giáo viên; khai thác nội dung học tập từ học liệu dạy học trực tuyến; đặt câu hỏi và trả lời câu hỏi đối với giáo viên và các học sinh khác.

- Giáo viên dạy học trực tuyến thực hiện các hoạt động chính sau: tổ chức giờ học trực tuyến để giảng bài và hướng dẫn học sinh học tập; giao nhiệm vụ học tập và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh; theo dõi và hỗ trợ học sinh khai thác nội dung học tập từ học liệu dạy học trực tuyến; tư vấn, hỗ trợ, trả lời câu hỏi và giải đáp thắc mắc của học sinh.

- Hiệu trưởng quyết định hình thức tổ chức dạy học trực tuyến hỗ trợ dạy học trực tiếp tại cơ sở giáo dục phổ thông; tổ chức dạy học trực tuyến thay thế dạy học trực tiếp tại cơ sở giáo dục phổ thông trong thời gian học sinh không đến trường để học tập vì lý do bất khả kháng.

- Kiểm tra, đánh giá trong dạy học trực tuyến: Kiểm tra, đánh giá thường xuyên kết quả học tập trực tuyến của học sinh được thực hiện trong quá trình dạy học. Các hình thức kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong dạy học trực tuyến thực hiện theo quy định về kiểm tra, đánh giá thường xuyên của Bộ GDĐT. Kiểm tra, đánh giá định kỳ kết quả học tập trực tuyến của học sinh được thực hiện trực tiếp tại cơ sở giáo dục phổ thông theo quy định về kiểm tra, đánh giá định kỳ của Bộ GDĐT. Trường hợp học sinh không thể đến trường tại thời điểm kiểm tra, đánh giá định kỳ vì lý do bất khả kháng, việc tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ được thực hiện bằng hình thức trực tuyến; Hiệu trưởng quyết định lựa chọn hình thức kiểm tra, đánh giá định kỳ theo quy định, bảo đảm việc kiểm tra, đánh giá, chính xác, công bằng, khách quan, trung thực.

- Học liệu dạy học trực tuyến yêu cầu đảm bảo phải được xây dựng theo Chương trình giáo dục phổ thông, bao gồm: bài giảng đa phương tiện; hướng dẫn thí nghiệm, thực hành; phần mềm mô phỏng; hệ thống câu hỏi, bài tập luyện tập và kiểm tra, đánh giá; tài liệu tham khảo, bổ trợ theo quy định của Bộ GDĐT; phù hợp với nội dung bài học, chủ đề học tập và hoạt động dạy học của giáo viên và học sinh; bảo đảm tính khoa học, sư phạm và phù hợp với truyền thống lịch sử, văn hoá, đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc; được tổ chuyên môn thông qua và được Hiệu trưởng phê duyệt trước khi thực hiện.

- Tiếp tục hướng dẫn học sinh tham gia các bài học trên truyền hình phù hợp với kế hoạch giáo dục nhà trường; tăng cường kết hợp học qua truyền hình với việc dạy học trực tiếp tại trường.

- Các trường chỉ đạo giáo viên dạy học qua internet xây dựng các bài học điện tử để giao cho học sinh thực hiện các hoạt động phù hợp trên môi trường mạng, ưu tiên các nội dung học sinh có thể tự học, tự nghiên cứu như: đọc sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, xem video, thí nghiệm mô phỏng để trả lời các câu hỏi, bài tập được giao. Thời gian quy định cho mỗi bài học phải bảo đảm sự phù hợp để học sinh tự truy cập vào bài học, thực hiện các nhiệm vụ học tập dưới sự với sự theo dõi, giám sát, hỗ trợ, đánh giá của giáo viên.

4. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

a) Thực hiện đánh giá học sinh THCS theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT, ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT (với lớp 6); Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 và Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT (với lớp 7,8,9). Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung phải thực hiện tinh giản và các nội dung hướng dẫn học sinh tự học ở nhà theo hướng dẫn của Bộ, Sở GDĐT trong điều kiện phòng, chống dịch Covid-19.

b) Đối với một số môn học, hoạt động giáo dục lớp 6:

- Môn Lịch sử và Địa lí bao gồm 02 phân môn Lịch sử và Địa lí, mỗi phân môn chọn 02 điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong một học kì; bài kiểm

tra, đánh giá định kì gồm nội dung của 02 phân môn theo tỷ lệ tương đương về nội dung dạy học của 02 phân môn tính đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

- Môn Nghệ thuật bao gồm 02 nội dung Âm nhạc và Mĩ thuật, mỗi nội dung chọn 01 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong từng học kì; khuyến khích thực hiện kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Bài kiểm tra, đánh giá định kì bao gồm 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được thực hiện riêng theo từng nội dung tương tự như môn học đánh giá bằng nhận xét; kết quả bài kiểm tra, đánh giá định kì được đánh giá mức Đạt khi cả 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được đánh giá mức Đạt.

- Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Nội dung giáo dục của địa phương: Giáo viên được phân công dạy học nội dung nào thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với nội dung đó; khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, nội dung kiểm tra, đánh giá bao gồm nội dung các hoạt động đã thực hiện đến thời điểm kiểm tra, đánh giá. Hiệu trưởng giao cho một giáo viên trong số các giáo viên được phân công dạy học chủ trì, thống nhất với các giáo viên còn lại để quyết định việc chọn 02 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kì và tổ chức thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì theo quy định.

c) Việc biên soạn đề kiểm tra theo hướng dẫn Công văn số 8773/BGDĐT-GDTrH ngày 30/12/2010 của Bộ GDĐT. Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Đối với bài kiểm tra, đánh giá định kì (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng điểm số, việc xây dựng ma trận, đặc tả của đề kiểm tra cần phối hợp theo tỉ lệ phù hợp giữa câu hỏi trắc nghiệm và câu hỏi tự luận. Khuyến khích các trường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra, đánh giá. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục.

d) Chuẩn bị tốt các điều kiện để thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ GDĐT quy định về quản lí và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên; bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực, đúng năng lực của học sinh.

5. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

a) Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong giáo dục THCS, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Chính phủ ban hành Đề án "Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025". Tiếp tục đẩy mạnh giáo dục STEM theo Công văn

số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GDĐT và Công văn số 2643/SGDĐT-GDPT ngày 19/8/2020 của Sở GDĐT.

b) Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau THCS theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường trung học; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh trung học.

6. Tăng cường hợp tác quốc tế trong giáo dục

Tăng cường hợp tác kết nghĩa giữa các cơ sở giáo dục THCS của Việt Nam với các cơ sở giáo dục trung học ở nước ASEAN, cộng đồng Pháp ngữ (nâng cao chất lượng và hiệu quả các hoạt động giao lưu văn hóa kỷ niệm Ngày Quốc tế Pháp ngữ) và các nước khác trên thế giới, tạo cơ hội giao lưu trao đổi kinh nghiệm học tập, giảng dạy, quản lý giáo dục cho học sinh, giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục cấp THCS.

Tích cực triển khai các chương trình trao đổi giáo viên với các nước. Tổ chức đoàn cán bộ quản lý, giáo viên sang học tập tại các nước,... tiếp nhận giáo viên, tình nguyện viên quốc tế đến từ các nước như Anh, Pháp, Nhật Bản, Hàn Quốc... đến tham gia giảng dạy, chia sẻ kinh nghiệm, giao lưu.

II. Phát triển mạng lưới trường, lớp, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

1. Phát triển mạng lưới trường, lớp

a) Thực hiện rà soát, dự báo quy mô phát triển đối với giáo dục THCS theo hướng dẫn tại Công văn số 3712/BGDĐT-CSVC ngày 24/8/2018 của Bộ GDĐT. Phát triển mạng lưới trường, lớp gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục THCS, tạo điều kiện nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS; đồng thời chủ động triển khai Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định.

b) Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị trường học để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; bổ sung xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo phòng học, các phòng chức năng, bếp ăn, nhà vệ sinh, công trình nước sạch; mua sắm bổ sung các thiết bị dạy học còn thiếu, trong đó dành ưu tiên cho các vùng khó khăn, vùng dân tộc thiểu số tập trung ở các huyện Ba Vì, Mỹ Đức, Thạch Thất, Quốc Oai và Chương Mỹ.

Đối với các trường có học sinh học bán trú cần ưu tiên tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác quản lý, chăm sóc học sinh và tổ chức các hoạt động giáo dục; đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất nhà trường để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

c) Chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân quận, huyện và thị xã tiếp tục đầu tư nguồn lực, chỉ đạo xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện công tác kiểm định chất lượng, xây dựng trường chuẩn quốc gia gắn với chương trình mục tiêu quốc

gia về xây dựng nông thôn mới; hoàn thành việc đánh giá, công nhận mới, công nhận lại trường đạt chuẩn quốc gia theo kế hoạch.

d) Triển khai Đề án phát triển trường chất lượng cao.

Tham mưu cho địa phương xây dựng đề án phát triển giáo dục giai đoạn 2020 – 2025; đầu tư nguồn lực, đội ngũ để phát triển mô hình trường chất lượng cao, tạo môi trường giáo dục tốt có chất lượng để thu hút học sinh học tập. Các trường THCS đã được công nhận chất lượng cao tích cực triển khai các biện pháp phù hợp, thực hiện hiệu quả việc bồi dưỡng giáo viên đáp ứng được yêu cầu học tập, bồi dưỡng và giảng dạy trong giai đoạn mới. Khuyến khích các trường THCS tự thực có điều kiện thực hiện những mục tiêu, giải pháp như trường THCS chất lượng cao phù hợp với nhu cầu học tập tự nguyện của học sinh.

2. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS

a) Tổng kết việc thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập giáo dục THCS, tăng cường phân luồng học sinh sau THCS và xóa mù chữ cho người lớn. Tiếp tục tăng cường các điều kiện nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS theo quy định tại Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ, Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT quy định về chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; bảo đảm chính xác, chất lượng, hiệu quả; từng bước nâng cao mức độ và chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở tại địa phương.

b) Nâng cao chất lượng kiểm tra, đánh giá và báo cáo về tình hình phổ cập giáo dục THCS, sử dụng hiệu quả hệ thống thông tin điện tử để quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và thường xuyên cập nhật, kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống.

c) Tiếp tục kiện toàn cán bộ quản lý, giáo viên ở các cấp theo dõi phổ cập giáo dục. Tăng cường huy động các đối tượng diện phổ cập giáo dục THCS đi học; nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học và có giải pháp khắc phục; xây dựng kế hoạch cụ thể về thời gian đạt chuẩn và các mức độ đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS theo quy định. Nâng cao chất lượng, gia tăng số lượng các đơn vị đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 3.

III. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục THCS

1. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

a) Chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

- Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục THCS theo tiêu chuẩn Trường phòng, Phó Trường phòng GDĐT; chuẩn nghề nghiệp giáo viên; chuẩn Hiệu trưởng.

- Rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục; xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyển dụng giáo viên bảo đảm số lượng và chất

lượng, cân đối về cơ cấu, nhất là giáo viên các môn Tin học, Ngoại ngữ, Mỹ thuật, Âm nhạc đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định.

- Rà soát, thống kê số lượng, cơ cấu giáo viên THCS theo chuẩn đào tạo quy định tại Luật Giáo dục 2019 để xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bổ sung. Xây dựng và thực hiện kế hoạch tổng thể triển khai thực hiện lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên THCS theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ.

b) Bảo đảm hệ thống quản lý học tập (LMS) và cấp tài khoản cho tất cả giáo viên, cán bộ quản lý để thực hiện các nội dung tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý cốt cán và đại trà triển khai Chương trình GDPT 2018 và tổ chức thực hiện các chương trình thường xuyên theo quy định của Bộ GDĐT.

c) Bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

- Tổ chức tốt việc bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cốt cán ở các mô-đun triển khai Chương trình GDPT 2018 theo kế hoạch năm học 2021-2022. Tiếp tục rà soát, bổ sung đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học, hoạt động giáo dục; triển khai bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường theo Công văn số 3587/BGDĐT-GDTrH ngày 20/8/2019.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực tổ chức dạy học trực tuyến cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán; triển khai tập huấn, bồi dưỡng đại trà tại các địa phương, nhà trường theo quy định của Bộ GDĐT.

- Chủ động phối hợp với các trường sư phạm trong việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý cho địa phương; tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên làm công tác tư vấn tâm lý cho học sinh. Ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng giáo viên một số môn học hiện tại để tiến tới mỗi giáo viên có thể đảm nhiệm dạy học toàn bộ môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí theo Chương trình GDPT 2018.

2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

a) Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học liệu để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường để tổ chức dạy học nhiều hơn 06 buổi/tuần, bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình trong bối cảnh ứng phó với tình hình dịch Covid-19 có diễn biến phức tạp.

b) Bảo đảm phòng học và phòng chức năng phù hợp với các thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục trung học; tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật để bảo đảm chất lượng việc dạy học và kiểm tra, đánh giá trực tuyến; khai thác và sử dụng có hiệu quả thiết bị, đồ dùng dạy học, không để thiết bị dạy học được trang bị đến trường nhưng không được đưa ra lớp để sử dụng; tăng cường kiểm tra, giám sát tần suất sử dụng thiết bị và đồ dùng học tập trong quá trình

dạy học.

c) Phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử; xây dựng tài liệu hướng dẫn dạy học trực tuyến để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học trực tuyến bảo đảm chất lượng; phân công các trường dạy học và ghi hình bài học theo môn học để tổ chức dạy học trên truyền hình, sử dụng trong dạy học trực tuyến.

Lựa chọn giáo viên giỏi các môn học, hoạt động giáo dục để tổ chức xây dựng các video bài giảng hỗ trợ dạy học trực tuyến, dạy học trên truyền hình theo hướng dẫn của Bộ GDĐT; đồng thời sử dụng để hỗ trợ trực tiếp học sinh học tập trong trường hợp học sinh không có điều kiện tiếp cận học trực tuyến, học trên truyền hình.

d) Tổ chức biên soạn, thẩm định và hoàn thiện Tài liệu giáo dục của địa phương của các khối lớp theo lộ trình, bảo đảm chất lượng, tiến độ và trình Bộ GDĐT phê duyệt. Tổ chức hiệu quả việc góp ý sách giáo khoa theo hướng dẫn của Bộ GDĐT; tổ chức lựa chọn, cung ứng, tập huấn sử dụng sách giáo khoa theo Chương trình GDPT 2018 chuẩn bị cho các năm học tiếp theo, bảo đảm kịp thời, chất lượng, đúng quy định. Huy động các nguồn lực hỗ trợ sách giáo khoa cho học sinh thuộc chế độ chính sách, học sinh khó khăn ở vùng sâu, vùng dân tộc thiểu số.

đ) Đổi mới công tác kiểm tra công nhận danh hiệu thư viện; quan tâm bồi dưỡng nghiệp vụ cho nhân viên thư viện, đưa văn hóa đọc tới học sinh một cách thân thiện và hiệu quả. Thực hiện đăng ký danh hiệu thư viện đúng thời gian quy định. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục để xây dựng, cải tạo cảnh quan trường học đạt tiêu chuẩn sáng - xanh - sạch - đẹp, an toàn theo qui định; xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh thực sự để thu hút học sinh đến trường.

IV. Đổi mới công tác quản lý

1. Phòng GDĐT chỉ đạo các trường xây dựng kế hoạch, nhiệm vụ năm học và tổ chức tốt Hội nghị viên chức đầu năm học và thông qua các qui định của Bộ, Sở GDĐT; thống nhất các quy chế của đơn vị, qui định thu chi tài chính,... trên tinh thần tự chủ và gắn với tự chịu trách nhiệm của Hiệu trưởng.

2. Tăng cường giao quyền tự chủ cho các cơ sở giáo dục THCS xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường. Kế hoạch giáo dục của mỗi trường được xây dựng từ tổ chuyên môn, báo cáo Phòng GDĐT, tạo điều kiện cho các trường được linh hoạt áp dụng các hình thức tổ chức giáo dục, các phương pháp dạy học tiên tiến mà không bị áp đặt từ cấp trên. Các hoạt động chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra các cấp phải dựa trên kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Tăng cường nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên; tiếp tục đổi mới quản lý giáo dục, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, là khâu đột phá để nâng cao chất lượng. Tham gia kì thi học sinh giỏi lớp 9 các môn văn hóa và các môn khoa học, các cuộc thi quốc gia và quốc tế. Căn cứ điều kiện thực tiễn, Phòng GDĐT ra đề kiểm tra học kì lớp 6 với một số môn (Ngữ văn, Khoa học tự

nhiên, Lịch sử và Địa lý...), ra đề rà soát chất lượng môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh cho học sinh lớp 9 (tháng 3-4/2022), ra đề kiểm tra học kì với các môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh (và môn thứ 4) lớp 9, tổ chức chấm chéo và rút kinh nghiệm.

Khuyến khích các phòng GDĐT báo cáo Ủy ban nhân dân quận, huyện và thị xã để tổ chức thi Olympic ở khối 6,7,8 trên tinh thần tự nguyện, không thu phí.

3. Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Tăng cường dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh.

Chỉ đạo cán bộ quản lí, giáo viên, học sinh tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn về đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh trên trang mạng "Trường học kết nối" và hình thức học tập trực tuyến các môn văn hóa cấp THCS trên hệ thống Hanoi Study.

4. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 và Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT. Nâng cao chất lượng sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành và các thông tin khác trong quản lý và báo cáo.

5. Cán bộ quản lí, chỉ đạo các cấp làm tốt công tác quản lý trên tinh thần "Bám sát cơ sở - Kỷ cương trong quản lý - Thực chất trong đánh giá", tích cực tham gia dự giờ thăm lớp và trực tiếp chỉ đạo các hoạt động dạy và học.

Tăng cường kiểm tra, tư vấn hướng dẫn công tác quản lí hoạt động dạy học, kiểm định chất lượng giáo dục của nhà trường; nâng cao hiệu quả quản lí trường THCS tư thục, các cơ sở giáo dục có yếu tố nước ngoài, các chương trình giáo dục tích hợp, chương trình giáo dục của nước ngoài, chương trình giáo dục bằng tiếng nước ngoài theo Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018; Quyết định số 72/2014/QĐ-TTg ngày 17/12/2014; nội dung giáo dục bắt buộc dành cho học sinh Việt Nam tại các cơ sở giáo dục tư thục có vốn đầu tư nước ngoài theo Thông tư số 04/2020/TT-BGDĐT ngày 18/3/2020.

6. Đổi mới phương thức bồi dưỡng giáo viên, tổ chức chuyên đề chuyên sâu về xây dựng kế hoạch dạy học, dạy học theo chủ đề, đa dạng hóa cách thức kiểm tra đánh giá đảm bảo chủ động, bám sát và phù hợp với thực tế bộ môn, địa phương. Tổ chức tốt cuộc thi giáo viên dạy giỏi môn Toán, Công nghệ, Mỹ Thuật, Âm nhạc cấp Thành phố trong Học kì I. Các đơn vị tổ chức thao giảng định kì các môn văn hóa và tuyển chọn giáo viên dạy giỏi các môn Ngữ văn, Hóa học, Lịch sử cho năm học tiếp theo.

Chủ động cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa

phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đối với THCS để được chia sẻ, đồng thuận, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

7. Tiếp tục rà soát, đánh giá năng lực giáo viên ngoại ngữ, nhất là giáo viên tiếng Anh; bồi dưỡng tăng cường năng lực giáo viên ngoại ngữ theo chuẩn quy định của Bộ GDĐT, nâng chuẩn giáo viên tiếng Anh THCS theo Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 23/01/2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố và các Công văn hướng dẫn của Sở GDĐT đáp ứng yêu cầu triển khai Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục Hà Nội.

Tiếp tục thí điểm đào tạo chương trình tú tài phổ thông quốc gia Việt Nam và tú tài Anh quốc - Chứng chỉ A Level của Cambridge.

Khuyến khích trường THCS xây dựng, thực hiện đề án Dạy học hỗ trợ và tăng cường ngoại ngữ cho học sinh trên tinh thần tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh; tăng cường trách nhiệm quản lý của Phòng GDĐT, Hiệu trưởng trước lãnh đạo các cấp và cha mẹ học sinh. Sở GDĐT tổ chức kiểm tra thực hiện đề án của các đơn vị.

Việc quản lý hoạt động Dạy học hỗ trợ và tăng cường ngoại ngữ cho học sinh thực hiện theo Công văn số 6083/SGDĐT-GDTrH-GDTH-GDMN ngày 26/6/2015 của Sở GDĐT Hà Nội về hướng dẫn qui trình thẩm định chương trình làm quen ngoại ngữ và dạy dạy hỗ trợ ngoại ngữ trong các trường phổ thông tại Hà Nội:

- Sở GDĐT tổ chức thẩm định chương trình và cấp phép gia hạn chương trình dạy học hỗ trợ Tiếng Anh cho các trường THCS trên địa bàn quận, huyện và thị xã.

- Phòng GDĐT tổ chức thẩm định, cấp phép, quản lý việc thực hiện Đề án của các trường THCS trên địa bàn theo đúng quy định và báo cáo định kỳ về Sở GDĐT trước ngày 25/6 hàng năm.

8. Triển khai thực hiện Thông tư 16/2019/TT-BGDĐT về xây dựng tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị chuyên dùng, xây dựng kế hoạch thực hiện đề án đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cho Chương trình Giáo dục mầm non, phổ thông thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025; Tăng cường công tác kiểm tra việc đầu tư quản lý, sử dụng thiết bị trong nhà trường, nâng cao hiệu quả đầu tư sử dụng nguồn ngân sách.

9. Khuyến khích đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, thầy giáo, cô giáo, các em học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

10. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục, tiếp nhận mọi nguồn lực tài trợ của các tổ chức, cá nhân để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường bảo đảm rõ về mục đích tài trợ và sử dụng các nguồn tài trợ đúng

mục đích, công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật; chủ động tham mưu, đề xuất thực hiện khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí đáp ứng nhu cầu người học của cơ sở giáo dục theo Luật Giáo dục 2019 và Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

Quản lý, phối hợp hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT; quản lý chặt chẽ việc tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường.

V. Công tác thi đua, khen thưởng

1. Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng đối với các trường THCS, cán bộ quản lý và giáo viên THCS theo quy định tại Thông tư số 22/2018/TT-BGDĐT ngày 28/8/2018 của Bộ GDĐT.

2. Cụ thể hoá tiêu chí thi đua tại Công văn số 5350/BGDĐT-TĐKT ngày 25/11/2019 của Bộ GDĐT thành các hoạt động cụ thể để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các mặt công tác trong nhiệm vụ năm học 2021-2022 đối với giáo dục THCS; bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc tạo nên phong trào thi đua dạy tốt - học tốt trong toàn ngành. Cải tiến công tác thông tin hai chiều thông qua việc sử dụng hiệu quả Internet.

3. Động viên, khuyến khích, tạo điều kiện và môi trường cho giáo viên thi đua xây dựng các bài giảng trực tuyến, bài giảng trên truyền hình, phát triển học liệu điện tử để chủ động, sáng tạo, linh hoạt trong tổ chức dạy học trực tuyến và trực tiếp, ứng phó kịp thời với tình hình dịch Covid-19 tại địa phương, nhà trường.

4. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục THCS thực hiện tốt việc khen thưởng, kỉ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỉ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

Trên cơ sở những nội dung hướng dẫn tại Công văn này, căn cứ vào tình hình cụ thể của đơn vị, phòng GDĐT quận, huyện, thị xã xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện đến từng trường, quán triệt đến từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhiệm vụ năm học 2021 - 2022. Trong quá trình thực hiện, những vấn đề nảy sinh cần báo cáo về Sở GDĐT (qua phòng Giáo dục phổ thông) để kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ GDĐT;
- Đ/c Giám đốc Sở;
- Các đ/c Phó Giám đốc Sở;
- Các phòng thuộc Sở ;
- Lưu: VT, GDPT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Xuân Tiến